UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 84 /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày 25 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2024 của Uỷ ban nhân dân thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Văn bản số 89/UBND-NCKTGS ngày 12/01/2024 của UBND thành phố về việc tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái sau khi tổng kết Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 3271/ UBND-NCKTGS ngày 28/12/2023 của UBND thành phố về việc khắc phục tồn tại, hạn chế trong đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và triển khai các nhiệm vụ trong thời gian tới, Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN) năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy Hải Phòng về công tác PCTN nhằm chủ động phòng ngừa, từng bước đẩy lùi tham nhũng, giữ vững niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác PCTN; tạo được sự đồng thuận và tích cực tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, thống nhất trong nhận thức, hành động đối với công tác PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

2. Yêu cầu:

- Công tác PCTN thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch, đúng tiến độ, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp: lấy phòng ngừa làm chính, cơ bản, lâu

dài; phát hiện, xử lý là quan trọng cấp bách. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Gắn với quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa trong nội bộ.

- Tập trung vào những nội dung tiềm ẩn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực nói chung và tại mỗi đơn vị nói riêng.

- Tăng cường phối hợp có hiệu quả giữa các đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng theo nhiều hình thức phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế tại đơn vị, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền. Trong đó tập trung: Những điểm mới của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Thanh tra thành phố, các vấn đề liên quan đến tham nhũng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Việc tuyên truyền gắn với cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh"; kịp thời biểu dương các gương điển hình, những kinh nghiệm hay trong phòng, chống tham nhũng; đấu tranh với những hành vi tiêu cực, tham nhũng.

2. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Tăng cường công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, trường học nhất là trong việc hoạch định chính sách, xây dựng thực hiện pháp luật; thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản trái với quy định của pháp luật, các văn bản có nội dung không còn phù hợp với thực tiễn; tham mưu đề xuất, sửa đổi để hoàn thiện cơ chế, chính sách, đặc biệt trong một số lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng được dư luận quan tâm như: Quản lý sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công; thu, chi, thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn, công tác tổ chức cán bộ; tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; đào tạo và bổ nhiệm cán bộ, …

3. Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích, rà soát, giải quyết xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và mục 3 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, triển khai theo hướng dẫn tại văn bản số 65/TTTP-NV6-m ngày 22/8/2022 của Thanh tra Thành phố với việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn.

Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Rà soát, xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác định kỳ và tiến hành chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Mục 4 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Chương V Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

5. Tăng cường việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức, đạo đức nghề nghiệp; nâng cao văn hóa công sở và văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và các quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại: Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/5/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Văn bản số 3629/UBND-NC ngày 20/6/2019 về tăng cường các biện pháp phòng, ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 26/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố; Quyết định số 2029/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 quy định về cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; Quyết định số 2492/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 quy định trách nhiệm công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan đơn vị trên địa bàn thành phố; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền.

6. Tăng cường trách nhiệm giải trình của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định; Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi theo Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Thường xuyên kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

7. Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai tài sản, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ công chức, viên chức theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 31/12/2020 về triển khai Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh

đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (Chỉ thị số 33). Chú trọng công tác lập danh sách, phê duyệt danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập, kê khai bổ sung, kê khai hàng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ đảm bảo đầy đủ, trung thực, kịp thời, đúng biểu mẫu, công khai minh bạch bản kê khai tài sản, thu nhập, nộp, lưu trữ bản kê khai tài sản theo quy định.

8. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng; Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong nội bộ đơn vị mình theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định số 101/QĐ/TW ngày 07/06/2012 của Ban bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, của Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực.

9. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Hệ thống hóa các quy trình, thủ tục giải quyết các công việc, thực hiện cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn. Duy trì và tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả của bộ phận "một cửa"; niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý và thuộc thẩm quyền. Tăng cường kiểm soát các nguồn thu, áp dụng triệt để các giải pháp chống thất thoát. Chú trọng cải cách hành chính trong giao dịch với học sinh, phụ huynh học sinh và người dân.

10. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 15/8/2014 của Uỷ ban nhân dân thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04/01/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc chấn chỉnh, đổi mới, nâng cao trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn thành phố; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

11. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng trong việc thực hiện PCTN tại các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao trách nhiệm người đứng

đầu trong công cuộc đấu tranh PCTN, tiếp công dân, việc thực hiện kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra.

12. Hàng năm các đơn vị, trường học xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 nhằm đảm bảo việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng của đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của mình; Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc sai phạm phát hiện sau thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở GDĐT

1.1. Thanh tra Sở

- Tham mưu Lãnh đạo Sở xây dựng và triển khai Kế hoạch PCTN năm 2024 của Ngành; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN; chú trọng những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân.

- Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện đơn vị, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Sở GDĐT hoặc theo yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở và các nhiệm vụ khác khi được cấp trên giao.

- Tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, chương trình, kế hoạch của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác PCTN; tăng cường công tác tự kiểm tra trong nội bộ đơn vị, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PCTN. Tổ chức có hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư theo kế hoạch hoặc đột xuất, các giải pháp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại đơn vị.

- Triển khai có hiệu quả, đổi mới, sáng tạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, về PCTN nói riêng, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và ý thức pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Sở, thủ trưởng đơn vị trực thuộc quản lý trên địa bàn thành phố, đáp ứng yêu cầu công tác PCTN, đồng thời phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham mưu lãnh đạo Sở trong việc tham gia ý kiến rà soát, xử lý những văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; kịp thời kiến nghị, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản đã ban hành cho phù hợp với quy định hiện hành của Trung ương và tình hình thực tế qua triển khai thực hiện nhằm ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng và triển khai nghiêm túc

các kế hoạch và yêu cầu của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Thanh tra thành phố về PCTN.

- Thực hiện việc tiếp công dân theo đúng quy định; tiếp nhận, tổng hợp, theo dõi và giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về các hành vi vi phạm pháp luật, các hành vi có dấu hiệu tham nhũng.

- Công bố công khai kết luận thanh tra, kiểm tra theo quy định; Phát hiện xử lý sai phạm trong quá trình thanh tra/kiểm tracó liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Tham mưu với lãnh đạo Sở trong việc hướng dẫn các đơn vị thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt chú trọng hình thức công khai trên cổng thông tin điện tử nhằm minh bạch các hoạt động của đơn vị.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

1.2. Văn phòng

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, giải quyết TTHC; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND Thành phố về công tác cải cách hành chính, giải quyết TTHC. Nâng cao hiệu quả làm việc của bộ phận "Một cửa", công khai bộ thủ tục hành chính của Sở, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;

- Đưa tin các nội dung liên quan đến công tác PCTN, nêu gương "Người tốt, việc tốt", những cá nhân tiêu biểu trong công tác PCTN.

- Tham mưu văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về PCTN qua các hình thức truyền thông, sinh hoạt, hội họp, hội thi hiệu quả, đúng quy định.

1.3. Phòng Tổ chức Cán bộ

- Thực hiện công khai việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm; đào tạo bồi dưỡng, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ đối với công chức, viên chức và người lao động (nếu có). Công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng, kết quả trúng tuyển.

- Tăng cường kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục, của công

chức, viên chức và người lao động theo phân cấp quản lý.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 cho công chức, viên chức thuộc diện đối tượng phải kê khai của cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra thành phố; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Hướng dẫn việc thực hiện công khai minh bạch trong công tác cán bộ, tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy định về Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

- Hướng dẫn thực hiện kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công sở, giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức, cam kết không gây phiền hà sách nhiễu trong ngành.

- Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích; rà soát, giải quyết xung đột lợi ích theo quy định.

1.4. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Tham mưu với Giám đốc Sở trong việc hướng dẫn các cơ sở giáo dục, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện công khai phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu; số liệu dự toán, quyết toán. Thực hiện công khai theo quy định tại khoản 3 Điều 4, 5, 6 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước tài trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC. Hướng dẫn các trường THPT, đơn vị trực thuộc Sở về quản lý thu, chi tài chính, công tác hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật tài chính, kế toán.

- Tham mưu, phối hợp với các phòng có liên quan thuộc cơ quan Sở xây dựng thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn; triển khai thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành GDĐT.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan triển khai công tác thanh toán không dùng tiền mặt của ngành GDĐT.

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ các đơn vị, trường học trong việc xây dựng các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và

quy chế công khai tài chính, mua sắm quản lý sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện các quy định để quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thu, chi ngân sách; việc đảm bảo các điều kiện về tài chính, kỹ thuật cho việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ; việc chi tiêu công, nhất là mua sắm và đầu tư công, việc bố trí, quản lý, sử dụng tài sản công, kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

1.5. Phòng Giáo dục Trung học, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Giáo dục thường xuyên và Đại học

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện; tích hợp các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN trong giảng dạy, các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, chuyên môn …

- Phòng Giáo dục Trung học tiếp tục xây dựng chương trình, kế hoạch để hướng dẫn các trường trung học phổ thông thực hiện giảng dạy tích hợp nội dung PCTN hiệu quả, linh hoạt trong các giờ dạy chính khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố;

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở GDĐT trực thuộc Sở.

1.6. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

Giúp lãnh đạo ngành trong việc thực hiện công khai trong công tác thi, kiểm định chất lượng giáo dục, cấp phát văn bằng chứng chỉ, tổ chức các kỳ thi và tuyển sinh các lớp đầu cấp đảm bảo đúng quy định.

1.7. Ngoài nhiệm vụ cụ thể nêu trên, các phòng cơ quan Sở có trách nhiệm phối hợp với các phòng chủ trì trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Trưởng phòng GDĐT quận, huyện, Hiệu trưởng trường THPT, trường PTNC, Giám đốc Trung tâm GDTX Hải Phòng, Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX quận, huyện; thủ trưởng đơn vị trực thuộc

2.1. Các đơn vị căn cứ vào đặc điểm tình hình thực tế để xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung tại Mục II của Kế hoạch hiệu quả, đúng quy định. Trong đó cần lưu ý một số nội dung sau:

- Nội dung, hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

+ Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị (Hình thức công khai, thời điểm, đối tượng được công khai)…

+ Nội dung công khai, minh bạch đối với từng lĩnh vực (trong hoạt động tài

chính; trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng; trong công tác tổ chức cán bộ;

- Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

- Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức;

- Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức; người lao động.

- Thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

- Công tác cải cách hành chính, giải quyết TTHC;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Đặc biệt quan tâm việc tổng kết công tác này sau mỗi năm học, khắc phục tồn tại, hạn chế để việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy có hiệu quả thiết thực, phù hợp với đặc điểm của đơn vị, nhà trường; .

2.2. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thực hiện công tác PCTN; tuyên dương và nhân rộng các tấm gương điển hình, tiêu biểu với các hình thức truyền thông, hội họp, hội thi phong phú, hiệu quả, đúng quy định.

2.3. Phòng GDĐT kiểm tra, báo cáo thực hiện giải quyết vụ việc liên quan đến công tác PCTN tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

2.4. Các đơn vị trực thuộc hàng năm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

2.5. Các đơn vị báo cáo định kỳ, đột xuất công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng quy định về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) và chịu trách về số liệu nội dung báo cáo./.

Nơi nhận **:**
- Thanh tra Bộ GDĐT;
- UBND Thành phố;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Thanh tra thành phố;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng cơ quan Sở;
- Trưởng phòng GDĐT quận, huyện;
- Hiệu trưởng trường THPT, PTNC;
- Giám đốc TTGDNN-GDTX;
- Đơn vị trực thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bùi Văn Kiệm